TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2019/HS-ST
Ngày 26/7/2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Khánh Hồng
Thẩm phán: Ông Đặng Minh Tuân
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Thanh Hải; ông Nguyễn Văn Hòa và ông Hà Minh Tiến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Quỳnh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Dương Văn Thịnh, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2019, tại Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 36/2019/TLHS-ST ngày 25 tháng 6 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2019/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo **Lã Quốc H**; (*Tên gọi khác: Không*); Sinh ngày 09 tháng 8 năm 1987 tại Thái Nguyên; Nơi ĐKHKTT: Tổ 03, phường PX, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên; Nơi ở hiện nay: Tổ 12, phường PX, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Lã Quốc H1 - Sinh năm: 1957; con bà: Trần Thị Th - Sinh năm: 1964. Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ 02; Có vợ là: Vi Thị L - Sinh năm 1994 (đã ly hôn). Con: Lã Thảo Nh, sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tại bản án số 96/2006/HSST ngày 09/6/2006 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xử phạt Lã Quốc H 06 (sáu) năm tù, về tội "Cướp tài sản"; Tại bản số 239/2006/HSST ngày 21/11/2006 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xử phạt Lã Quốc H 03 (ba) năm tù, về tội "Cố ý gây thương tích", tổng hợp hình phạt với bản án số 96/2006/HSST ngày 09/6/2006 buộc bị cáo phải chịu hình phạt chung là 09 (chín) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/2/2006. Bị cáo đã chấp hành xong bản án ngày

30/8/2011; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/10/2018. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên.(có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Văn T, Văn phòng luật sư A thuộc Đoàn luật sư tỉnh Thái Nguyên; (có mặt).

2.Bị cáo: **Dương Thị X.** (*Tên gọi khác: Không*); Sinh ngày 22 tháng 9 năm 1989; Nơi ĐK HKTT: xóm 14 ĐM, xã MĐ, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên; Chỗ ở hiện nay: Tổ 21, phường PX, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nữ; Trình độ văn hóa: 6/12; Nghề nghiệp: không; Con ông: Dương Văn T1 (Đã chết); Con bà: Quan Thị B - Sinh năm: 1966. Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ nhất; có chồng là: Thân Văn T1 - Sinh năm: 1984 (đã chết); Con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/10/2018. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên. (có mặt);

Người chứng kiến:

1. Anh Nguyễn Quang Th, sinh năm 1973; Tổ 4, phường HVT, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên (Vắng mặt).

2. Ông Phùng X T, sinh năm 1955; trú tại: Tổ 21, phường PX, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 30 phút ngày 31/10/2018, tổ công tác của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 22, phường PX, thành phố TN, phát hiện Thân Văn T1 (sinh năm 1984, trú tại tổ 22, phường PX, thành phố TN) và Lã Quốc H (sinh năm 1987, trú tại tổ 3, phường PX, thành phố TN), cả hai đang đứng cạnh xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA loại xe EXCITER màu xanh, BKS 20B2- 058.20 có biểu hiện nghi liên quan đến ma túy nên yêu cầu kiểm tra, qua kiểm tra đã thu giữ:

- Tại túi quần bên phải T1 đang mặc 01 túi nilon màu trắng, bên trong có chứa các cục chất tinh thể màu trắng T1 khai là ma túy tổng hợp dạng đá.

- 01 túi nilon màu xanh bên trong có **381** viên nén hình tròn màu hồng. T1 khai là ma túy tổng hợp hồng phiến.

- 03 gói giấy bạc màu trắng bên trong đều chứa các chất bột màu trắng T1 khai là ma túy, loại Heroin.

- 01 điện thoại Iphone vỏ nhựa mầu xám có số thuê bao 0981.794.262; 01 điện thoại di động NOKIA vỏ nhựa mầu đen có 02 số thuê bao là 0976.596.324

và 0357.932.178; 01 xe mô tô BKS 20B2- 058.20 đăng ký xe mang tên Thân Văn T1.

Kiểm tra người Lã Quốc H thu giữ tại túi quần bên phải H đang mặc 02 điện thoại di động, trong đó 01 chiếc nhãn hiệu Iphonne vỏ nhựa màu xám có số thuê bao 0522.895.692; 01 chiếc nhãn hiệu NOKIA vỏ nhựa mầu đen có số thuê bao 0969.416.923; và 1.000.000đ (một triệu) tiền NHNNVN. Tổ công tác đã lập biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang đối với T1 và H để tiến hành điều tra làm rõ. Khám xét nhà ở của Thân Văn T1 tại tổ 22, phường PX, thành phố TN, không thu giữ gì liên quan.

Khám xét nơi ở trọ của Thân Văn T1 tại tổ 21, phường PX, thành phố TN thu giữ:

+ Trên mặt bàn uống nước kê trong phòng ngủ của T1 có 01 gói giấy bạc bên trong chứa các cục chất bột màu trắng.

+ 01 hộp nhựa màu đen bên trong có 34 gói nilon màu trắng đều chứa các cục tinh thể màu trắng nghi là ma túy đá.

+ 01 gói nilon bên trong chứa 55 viên nén màu hồng nghi là ma túy dạng viên nén.

+ 01 cân điện tử loại bỏ túi, 01 CMND số 0915.23.591 mang tên Dương Thị X, do Công an tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 25/11/2016; 01 CMTND số 0907.80.129 mang tên Thân Văn T1 do Công an tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 07/02/2018; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ nhựa mầu trắng, có số thuê bao là 0985.213.312 và 18.600.000đ (*mười tám triệu sáu trăm nghìn*) đồng tiền NHNNVN; 01 xe mô tô nhãn hiệu PIAGIO Liberty sơn màu trắng mang BKS 30M2-46.36; SK: M398M 541.284; SM: ZAPM671.000.002.3979, không có giấy tờ xe.

Trong khi tiến hành khám xét, Dương Thị X, sinh năm 1989, trú tại tổ 21, phường PX, thành phố TN - là vợ của T1 khai nhận đang cất giấu ma túy trong người và tự giao nộp cho tổ công tác 01 túi nilon trong có chứa chất tinh thể mầu trắng (*X khai là ma túy loại Methamphetamine*) được thu giữ niêm phong theo quy định và 250.000đ (*hai trăm năm mươi nghìn*) đồng tiền NHNNVN. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang đối với Dương Thị X để điều tra làm rõ. Mở niêm phong kiểm tra những chiếc điện thoại di động đã thu giữ của T1; H, không phát hiện dữ liệu gì có liên quan.

Cơ quan điều tra đã mở niêm phong cân xác định khối lượng và lấy mẫu gửi giám định đối với số chất nghi ma túy thu giữ của Thân Văn T1, Dương Thị X.

Tại các bản Kết luận giám định chất ma túy số 1175; 1176/KL- PC09 ngày 02/11/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận:

- Chất tinh thể mầu trắng trong mẫu G1 gửi giám định là chất ma túy loại Methamphetamine. Khối lượng gửi giám định là 2,53 gam, khối lượng thu giữ ban đầu là 99,66 gam.

- Viên nén mầu hồng trong mẫu G2 gửi giám định là chất ma túy loại Methamphetamine. Khối lượng gửi giám định là 1,54 gam, khối lượng thu giữ ban đầu là 38,57 gam

- Chất bột mầu trắng trong mẫu G3 gửi giám định là chất ma túy loại Heroine Khối lượng gửi giám định là 0,54 gam, khối lượng thu giữ ban đầu là 10,33 gam

- Chất bột mầu trắng trong mẫu G5 gửi giám định là chất ma túy loại Heroine Khối lượng gửi giám định là 0,24 gam, khối lượng thu giữ ban đầu là 1,82 gam

- Chất tinh thể mầu trắng trong mẫu G6 gửi giám định là chất ma túy loại Methamphetamine. Khối lượng gửi giám định là 0,74 gam, khối lượng thu giữ ban đầu là 7,56 gam

- Viên nén mầu hồng trong mẫu G7 gửi giám định là chất ma túy loại Methamphetamine. Khối lượng gửi giám định là 0,29 gam, khối lượng thu giữ ban đầu là 5,61 gam.

- Chất tinh thể mầu trắng trong mẫu G4 thu giữ của Dương Thị X là chất ma túy loại Methamphetamine. Khối lượng gửi giám định là 0,54 gam, khối lượng thu giữ ban đầu là 1,82 gam

Quá trình điều tra đã làm rõ hành vi của các bị cáo như sau: Bản thân T1 và H đều là những người nghiện ma túy. Khoảng 22 giờ ngày 30/10/2018 tại huyện TY, tỉnh BG, T1 đã hỏi và mua được của một người tên là H2 (*T1 không biết rõ họ, địa chỉ cụ thể*) 03 gói ma túy loại Heroin; 436 viên ma túy tổng hợp hồng phiến dạng viên nén; 01 túi ma túy tổng hợp dạng đá hết tổng số tiền 70.000.000đ (*bảy mươi triệu*) đồng, sau đó mang về nơi ở trọ tại tổ 21, phường PX, thành phố TN chia thành nhiều gói nhỏ cất giấu, mục đích để bản thân sử dụng. Khoảng 13 giờ ngày 31/10/2018 có Lã Quốc H là bạn của T1 đến chơi, tại đây T1 đã lấy một phần số ma túy mua được cho vào túi nilon mục đích là để mang ra quầy bán quần áo của vợ chồng T1 cất giấu, T1 đưa cho H túi ma túy và bảo cầm ra đầu ngõ đợi còn T1 đi xe máy ra sau, H nhận rồi cầm túi ma túy đi ra trước, khi T1 đi xe máy đến nơi thì H đưa trả T1 túi nilon trong có ma túy cho T1, ngay lúc đó thì bị tổ công tác Công an tỉnh Thái Nguyên phát hiện bắt giữ cùng toàn bộ số ma túy H vừa đưa trả cho T1. Số ma túy cất giấu tại phòng trọ

đã bị thu giữ khi khám xét. Về nguồn gốc số tiền mua ma túy T1 khai do lao động mà có.

Đối với Dương Thị X: Khoảng 14 giờ ngày 31/10/2018 khi dọn phòng ở của hai vợ chồng X đã nhặt được 01 gói nilon trong có chứa chất tinh thể mầu trắng, X biết đó là ma túy của T1 nên đã cất giấu mục đích để trả lại cho T1, khi khám xét đã tự giác giao nộp cho tổ công tác như nêu trên, việc T1 tàng trữ trái phép chất ma túy X không được biết.

Về số tiền 250.000đ thu giữ trên người X khi bắt quả tang; 18.600.000đ thu giữ khi khám xét nơi ở là tiền của X do lao động mà có;1.000.000đ thu giữ của Lã Quốc H khai là do lao động mà có, không liên quan đến ma túy.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu PIAGIO Liberty sơn màu trắng mang BKS: 30M2-4636 thu giữ khi khám xét nơi ở của Tú và X, qua điều tra xác minh thấy đăng ký xe mang tên Lê Hồng Ng, sinh năm 1961, trú tại số nhà 16/151, phường PX, quận BĐ, thành phố Hà Nội. Ng khai năm 2017 đã bán chiếc xe trên cho một người không quen biết và giao toàn bộ giấy tờ sở hữu xe cho người mua, khi bán hai bên không viết giấy tờ. Dương Thị X khai mua lại chiếc xe trên của một người tên là H3 (*không rõ họ và địa chỉ cụ thể*) từ khoảng tháng 10/2017, khi mua có đầy đủ giấy tờ xe nhưng X không làm thủ tục sang tên chủ sở hữu theo quy định, toàn bộ giấy tờ xe hiện đã bị mất.

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA loại xe EXCITER màu xanh, BKS 20B2- 058.20 đăng ký xe mang tên Thân Văn T1 được chuyển theo hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 31/CT- VKS- P1 ngày 19/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên truy tố Lã Quốc H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm h khoản 4 Điều 249 Bộ luật hình sự; Truy tố Dương Thị X về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay Lã Quốc H; Dương Thị X đều đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nêu trên, riêng Thân Văn T1 đã tự sát trong khi tạm giữ tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên, lời khai của các bị cáo là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản khám xét, thu giữ vật chứng, lời khai người chứng kiến, kết luận giám định chất ma túy và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Trong lời luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên sau khi trình bày tóm tắt nội dung vụ án; đánh giá tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã kết luận giữ nguyên cáo trạng truy tố về tội danh đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

-Áp dụng điểm h khoản 4 và khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Lã Quốc H mức án từ 18 đến 20 năm tù; phạt bổ sung bị cáo từ 7 đến 10 triệu đồng; Tạm giữ của H 1.000.000đ và 2 chiếc điện thoại đã thu giữ của bị cáo để đảm bảo thi hành án cho H.

-Áp dụng điểm c khoản 1 và khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Dương Thị X mức án từ 12 đến 15 tháng tù; phạt bổ sung bị cáo từ 5 đến 7 triệu đồng;

Trả cho bị cáo X (Đồng thời là đại diện hợp pháp của Thân Văn Tú) gồm: một chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA và một xe mô tô nhãn hiệu PIAGIO Liberty sơn màu trắng mang BKS: 30M2-4636; một giấy chứng minh nhân dân mang tên Dương Thị X; 2 chiếc điện thoại đã thu giữ của T1 và một chiếc điện thoại thu giữ của X.

Tạm giữ của X 18.850.000đ để đảm bảo thi hành án cho X.

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng còn lại theo Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Luật sư bào chữa cho bị cáo H nhất trí với tội danh mà cáo trạng đã truy tố, tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án thấp nhất theo quy định.

Trong lời nói sau cùng, cả 2 bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án (tại bút lục 138) và kết quả xét hỏi tại phiên tòa ngày 18/4/2019. Hội đồng xét xử đã quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung để xác định năng lực trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Dương Thị X.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 179/KLGĐ ngày 06/6/2019 của Viện pháp y tâm thần Trung ương đối với Dương Thị X đã kết luận:

- Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội bị can Dương Thị X không có bệnh tâm thần. Tại thời điểm trên, bị can có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

- Tại thời điểm giám định bị can Dương Thị X có biểu hiện phản ứng hỗn hợp lo âu và trầm cảm. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F43.22. Bị can có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Như vậy, căn cứ kết quả điều tra đến giai đoạn này, về hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên cơ quan cảnh sát điều tra, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên;của người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã đảm bảo đúng quy định của Bộ luật tố tụng, hình sự, đúng pháp luật.

Về thủ tục tố tụng tại phiên tòa hôm nay, người chứng kiến vắng mặt nH những người này đã có đủ lời khai tại cơ quan điều tra và hoàn toàn phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật .

[2] Xét lời khai nhận tội của hai bị cáo tại phiên toà hôm nay phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thu thập được có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của những người làm chứng, người chứng kiến; phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ căn cứ kết luận: Thân Văn T1 và Lã Quốc H là các đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 31/10/2018, tại tổ 22, phường PX, thành phố TN, Lã Quốc H đã thực hiện hành vi giúp Thân Văn T1 mang 138,23 gam Methamphetamine và 10,33 gam Heroin để đem ra cửa hàng bán quần áo của gia đình Tú cất giấu nhưng chưa kịp cất giấu thì bị công an phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng; Dương Thị X là vợ của Thân Văn T1 (là người nghiện ma túy). X đã có hành vi cất giữ trái phép cho chồng 1,82 gam Methamphetamine để sử dụng thì bị công an bắt quả tang khi đến nhà T1 khám xét.

Đối với Thân Văn T1 có hành vi tàng trữ trái phép 151,4 gam ma túy loại Methamphetamine; 12,15 gam Heroin, ngày 31/10/2018 T1 cùng với H mang 138,23 gam Methamphetamine và 10,33 gam Heroin đi cất giấu thì bị bắt quả tang, còn lại 11,35 gam Methamphetamine (dạng tinh thể và viên nén), 1,82 gam Heroin cất giấu tại nơi ở trọ bị thu giữ khi khám xét. Ngày 01/11/2018 T1 đã chết nên Cơ quan điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên không xử lý đối với Thân Văn T1.

Đối với Dương Thị X, theo kết luận giám định pháp y tâm thần số 179/KLGĐ ngày 06/6/2019 của Viện pháp y tâm thần Trung ương đối với Dương Thị X đã kết luận: " Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội bị can Dương Thị X không có bệnh tâm thần. Tại thời điểm trên, bị can có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi".

Với hành vi của Lã Quốc H tàng trữ 138,23 gam Methamphetamine và 10,33 gam Heroin; Dương Thị X tàng trữ 1,82 gam Heroin như đã nêu trên, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Lã Quốc H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm h khoản 4 Điều 249 Bộ luật hình sự; Truy tố Dương Thị X về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định

tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung điều luật như sau:

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

"1. *Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm*:

a...

c. ...Methamphetamine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

2….

3.....

4.Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 15 năm đến 20 năm hoặc tù chung thân.

a...

b...

h. có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng ...của các chất đó tương đương với khối lượng ...chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này".

[3] Xét tính chất của vụ án là đặc biệt nghiêm trọng; hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền quản lý sử dụng chất ma túy của nhà nước, là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn và tội phạm khác như trộm cắp, cướp của, giết người, gây mất trật tự trị an xã hội, gây sự hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Hành vi của các bị cáo cần phải được xét xử nghiêm minh để đảm bảo tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: bị cáo H là người có nhân xấu, đã từng bị xét xử bằng 2 bản án sau khi đi cải tạo trở về địa phương không chịu tu dưỡng rèn luyện lại phạm tội đặc biệt nghiêm trọng. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Vì vậy, khi lượng hình cần áp dụng hình phạt phù hợp đối với bị cáo để có đủ tác dụng giáo dục răn đe và phòng ngừa chung.

Bị cáo X là người chưa có tiền án, tiền sự tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào vì vậy, khi lượng hình cần áp dụng hình phạt phù hợp đối với bị cáo theo quy định của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Ngoài hình phạt chính, cần phạt bổ sung mỗi bị cáo một khoản tiền để sung quỹ nhà nước theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự. .

[6] Về vật chứng vụ án được xử lý theo Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự cụ thể:

- Tạm giữ của H 1.000.000đ và 2 chiếc điện thoại đã thu giữ của bị cáo để đảm bảo thi hành án cho H;

- Trong số tiền 18.600.000đ thu giữ khi khám xét nhà của Thân Văn T1 và 250.000đ thu giữ của X, theo X xác định đó là tài sản chung của vợ chồng nên cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho X.

- Trả cho bị cáo X gồm: một giấy chứng minh nhân dân mang tên Dương Thị X; 2 chiếc điện thoại đã thu giữ của T1 và một chiếc điện thoại thu giữ của X. 1 chiếc xe mô tô nhãn hiệu PIAGIO liberty; một chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Exciter qua xác minh đăng ký mang tên Thân Văn T1.

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng còn lại theo quy định của pháp luật

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[8] Xét đề nghị của Kiểm sát viên và của vị luật sư bào chữa là có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Căn cứ Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Áp dụng điểm h khoản 4 và khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lã Quốc H;

Áp dụng điểm c khoản 1 và khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Dương Thị X;

Tuyên bố: Các bị cáo Lã quốc H và Dương Thị X phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy",

- Xử phạt bị cáo Lã Quốc H 18 (mười tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 31/10/2018. Phạt bổ sung bị cáo 7 triệu đồng sung quỹ nhà nước.

- Xử phạt bị cáo Dương Thị X 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 31/10/2018; Phạt bổ sung bị cáo 5 triệu đồng sung quỹ nhà nước.

2. Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, quyết định tạm giam mỗi bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự :

***** Tịch thu tiêu hủy:

- 01 niêm phong theo quy định ký hiệu **L1** bên ngoài ghi có 97,13 gam (chín mươi bẩy phẩy mười ba) chất Methamphetamine (Ma túy tổng hợp dạng đá) trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Thân Văn Tú, Lã Quốc H cùng các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thái Nguyên là mẫu lưu kho.

- 01 niêm phong theo quy định ký hiệu **L2** bên ngoài ghi có 37, 3 gam (ba mươi bẩy phẩy ba) chất Methamphetamine (Hồng phiến) trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Thân Văn T1, Lã Quốc H cùng các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thái Nguyên là mẫu lưu kho.

- 01 niêm phong theo quy định ký hiệu **L3** bên ngoài ghi có 9,79 gam (chín phẩy bẩy chín) chất Heroin trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Thân Văn T1, Lã Quốc H cùng các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thái Nguyên là mẫu lưu kho.

- 01 niêm phong theo quy định ký hiệu **L4** bên ngoài ghi có 1,28 gam (một phẩy hai tám) chất Methamphetamine (Ma túy tổng hợp dạng đá) trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Dương Thị X cùng các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thái Nguyên là mẫu lưu kho.

- 01 niêm phong theo quy định ký hiệu **L5** bên ngoài ghi có 1,58 gam (một phẩy năm mươi tám) chất Heroin trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Thân Văn T1, Dương Thị X cùng các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thái Nguyên là mẫu lưu kho.

- 01 niêm phong theo quy định ký hiệu **L6** bên ngoài ghi có 6,82 gam (sáu phẩy tám mươi hai) chất Methamphetamine (Ma túy tổng hợp dạng đá) trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Thân Văn T1, Dương Thị X cùng các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thái Nguyên là mẫu lưu kho.

- 01 niêm phong theo quy định ký hiệu **L7** bên ngoài ghi có 5,32 gam (năm phẩy ba mươi hai) chất Methamphetamine (Hồng phiến) trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Thân Văn T1, Dương Thị X cùng các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thái Nguyên là mẫu lưu kho.

- 01 niêm phong theo quy định ký hiệu **G1** bên ngoài ghi có 2,409 gam (hai phẩy bốn trăm linh chín) chất Methamphetamine trên mép dán có chữ ký,

ghi họ tên của Trần Đức Thủy và Đỗ Thu Hà cùng hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Nguyên là mẫu hoàn trả sau giám định.

- 01 niêm phong theo quy định ký hiệu **G2** bên ngoài ghi có 1,425 gam (một phẩy bốn trăm hai mươi lăm) chất Methamphetamine trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Trần Đức Thủy và Đỗ Thu Hà cùng hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Nguyên là mẫu hoàn trả sau giám định.

- 01 niêm phong theo quy định ký hiệu **G3** bên ngoài ghi có 0,522 gam (không phẩy năm trăm hai mươi hai) chất Heroin trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Trần Đức Thủy và Đỗ Thu Hà cùng hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Nguyên là mẫu hoàn trả sau giám định.

- 01 niêm phong theo quy định ký hiệu **G4** bên ngoài ghi có 0,422 gam (không phẩy bốn trăm hai mươi hai) chất Methamphetamine trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Trần Đức Thủy và Đỗ Thu Hà cùng hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Nguyên là mẫu hoàn trả sau giám định.

- 01 niêm phong theo quy định ký hiệu **G5** bên ngoài ghi có 0,225 gam (không phẩy hai trăm hai mươi lăm) chất Heroin trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Trần Đức Thủy và Đỗ Thu Hà cùng hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Nguyên là mẫu hoàn trả sau giám định.

- 01 niêm phong theo quy định ký hiệu **G6** bên ngoài ghi có 0,605 gam (không phẩy sáu trăm linh năm) chất Methamphetamine trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Trần Đức Thủy và Đỗ Thu Hà cùng hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Nguyên là mẫu hoàn trả sau giám định.

- 01 niêm phong theo quy định ký hiệu **G7** bên ngoài ghi có 0,200 gam (không phẩy hai trăm) chất Methamphetamine trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Trần Đức Thủy và Đỗ Thu Hà cùng hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Nguyên là mẫu hoàn trả sau giám định.

- 01 (một) cân điện tử vỏ màu đen có chữ POKET SCALE.

- 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Thân Văn Tú.

* Tạm giữ của bị cáo H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, mầu xám đã cũ, số IMEI: 352003066440148 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA vỏ mầu đen, đã cũ, số IMEI: 357302087641683 và 1.000.000đ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo H.

*Trả cho bị cáo Dương Thị X gồm có:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA vỏ mầu đen, đã cũ, số IMEI: 356943091664095 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE vỏ mầu xám, đã cũ, số IMEI: 358372069774223 đã thu giữ của T1 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE vỏ mầu trắng, đã cũ, số IMEI: 354427062332967.

- 01 giấy chứng minh thư nhân dân mang tên Dương Thị X.

- Một chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Exciter màu sơn xanh đã qua sử dụng mang BKS: 20B2-05820; Số máy: G3D4E674396; số khung: RLCUG0610JY647584 Tình trạng xe: Xe cũ, không gương chiếu hậu, không kiểm tra máy bên trong và 01 xe mô tô nhãn hiệu PIAGGIO Liberty màu sơn trắng đã cũ có gắn BKS:30M2 – 4634, số máy: M398M541284; Số khung: ZAPM6710000023979, tình trạng xe: xe cũ, không gương chiếu hậu, không kiểm tra máy bên trong.

* Tạm giữ của bị cáo X 18.850.000 (mười tám triệu, tám trăm năm mươi ngàn) đồng tiền NHNNVN để đảm bảo thi hành án cho bị cáo X.

(Tiền và các vật chứng trên hiện đang có tại tài khoản và kho của Cục thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên theo ủy nhiệm chi số 72 ngày 30/1/2019 và biên bản về việc giao nhận vật chứng ngày 29/1/2019).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc các bị cáo Lã Quốc H và Dương Thị X, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt các bị cáo, báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

đã ký

Trần Khánh Hồng

Nơi nhận:
- TAND cấp cao, Hà Nội
- VKSND cấp cao, Hà Nội;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an tỉnh Thái Nguyên;
- THAHS tỉnh Thái Nguyên;
- Sở tư pháp Thái Nguyên;
- Trại tạm giam CA tỉnh TN;
- Các bị cáo (qua Trại giam);
- Lưu hồ sơ vụ án và Toà án.